



HỘI NGHỊ KHOA HỌC 2025
KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN
TRONG GIAI ĐOẠN CHUYỂN ĐỔI SỐ
 Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20-21/9/2025

KHẢO SÁT TÌNH HÌNH ĐỀ KHÁNG KHÁNG SINH DO *ENTEROBACTEREACEA* Ở BỆNH NHÂN VIÊM PHỔI TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA NINH THUẬN

**ThS.Nguyễn Vĩnh Nghi – Phó Trưởng Phòng phụ trách Tổ chức cán bộ
 - Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận**

1



NỘI DUNG

- 1 ĐẶT VẤN ĐỀ
- 2 MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU
- 3 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU
- 4 KẾT QUẢ - BÀN LUẬN
- 5 KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ



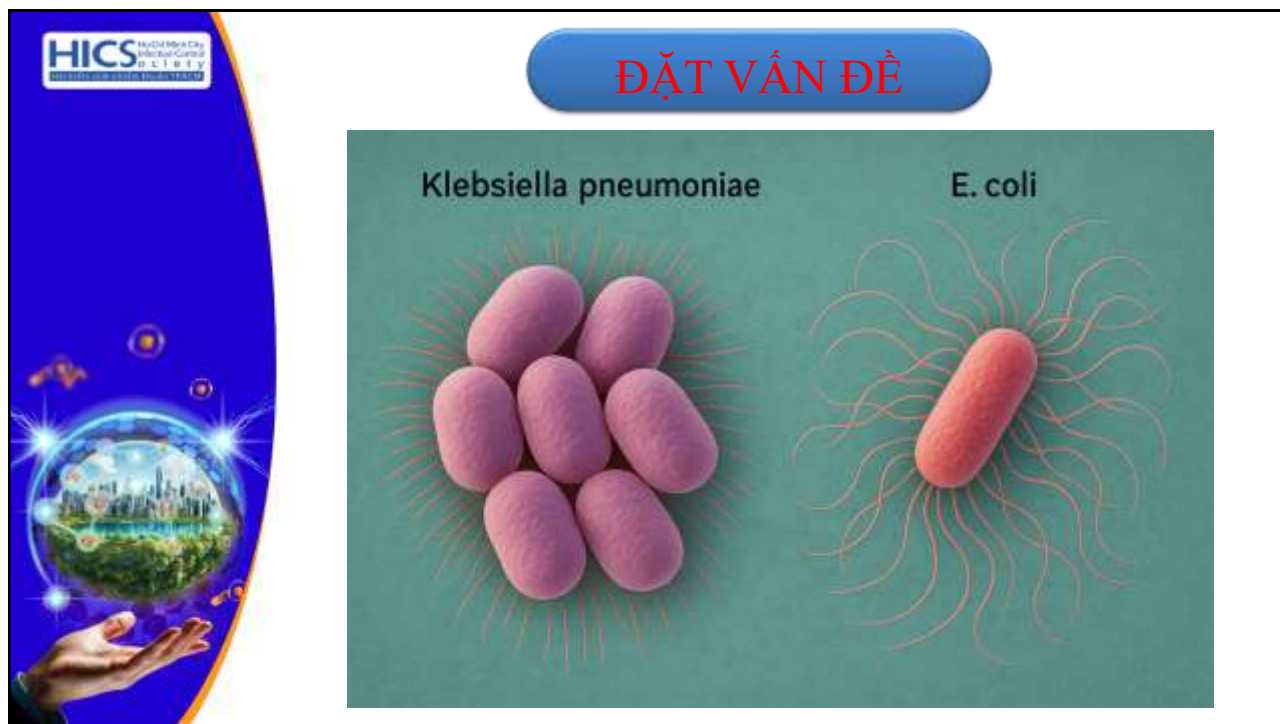
2



3



4



5

Bảng 1. Sự gia tăng đề kháng của *Klebsiella pneumoniae* và *E.coli* qua các năm

	<i>K. pneumoniae</i> (%)	<i>E. coli</i> (%)
ASTS program – MOH (2004)	23,7 (n = 485)	7,7 (n = 548)
Bệnh viện Chợ Rẫy (2005)	61,7 (87/141)	51,6 (145/281)
Bệnh viện Việt Đức (2005)	39,3 (55/140)	34,2 (66/193)
Bệnh viện Bình Định (2005)	19,6 (29/148)	36,2 (51/141)
Bệnh viện Việt Tiệp (2005)	25,7 (09/35)	36,1 (22/61)
Bệnh viện Bạch Mai (2005)	20,1 (37/184)	18,5 (28/151)
Bệnh viện Bạch Mai (2006)	28,7 (99/347)	21,5 (77/359)
Bệnh viện Bạch Mai (2007)	32,5 (105/323)	41,2 (136/330)
Bệnh viện Bạch Mai (2008)	33,6 (85/253)	42,2 (97/231)

6



ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo các nhà nghiên cứu, bệnh dịch vi khuẩn đa đề kháng trong các bệnh viện Việt Nam đang lan truyền với tốc độ nhanh chóng giữa những bệnh nhân đang được điều trị.

Hiện nay, tại Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận vẫn chưa có một nghiên cứu nào thật đầy đủ về sự kháng kháng sinh của các vi khuẩn *Enterobacteriaceae* gây nhiễm khuẩn bệnh viện, từ đó đưa ra phác đồ điều trị kháng sinh thích hợp, giúp kiểm soát và làm giảm tỷ lệ kháng thuốc của các vi khuẩn này.

7



ĐẶT VẤN ĐỀ

Vì thế, chúng tôi tiến hành đề tài ***“Khảo sát tình hình đề kháng kháng sinh do Enterobacteriaceae ở bệnh nhân viêm phổi tại Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận”*** với mục tiêu:

- Khảo sát tỷ lệ các chủng vi khuẩn *Enterobacteriaceae* thường gặp ở bệnh nhân viêm phổi tại Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận;
- Khảo sát tình hình kháng kháng sinh của các vi khuẩn *Enterobacteriaceae* phân lập được.

8



ĐỐI TƯỢNG, VẬT LIỆU VÀ PP NGHIÊN CỨU

2.1. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU:

Các chủng vi khuẩn *Enterobactereacea* ở bệnh nhân viêm phổi phân lập được tại Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận từ 01/10/2019 đến 30/9/2024.

2.2. ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN NGHIÊN CỨU

2.2.1. Địa điểm nghiên cứu

Khoa Hóa sinh vi sinh - Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận.

2.2.2. Thời gian nghiên cứu

Từ tháng 01/10/2019 đến 30/9/2024.

9





Hình 9. Hình ảnh môi trường nuôi cấy bệnh phẩm

10



ĐỐI TƯỢNG, VẬT LIỆU VÀ PP NGHIÊN CỨU

2.4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.4.1. Thiết kế nghiên cứu

Mô tả, cắt ngang, hồi cứu có phân tích.

2.4.2. Cỡ mẫu nghiên cứu:

Lấy trọn, gồm tất cả kết quả cấy vi khuẩn *Enterobactereacea* ở bệnh nhân viêm phổi của các khoa tại Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận từ 01/10/2019 đến 30/9/2024.

11



Hình 11. Hình ảnh đọc kết quả kháng sinh đồ

12



ĐỐI TƯỢNG, VẬT LIỆU VÀ PP NGHIÊN CỨU

2.5. PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SỐ LIỆU

- Thu thập số liệu : số liệu được nhập bằng phần mềm Epidata 3.1
- Phân tích số liệu : sử dụng phần mềm Stata 10.0 và phương pháp thống kê mô tả.

13

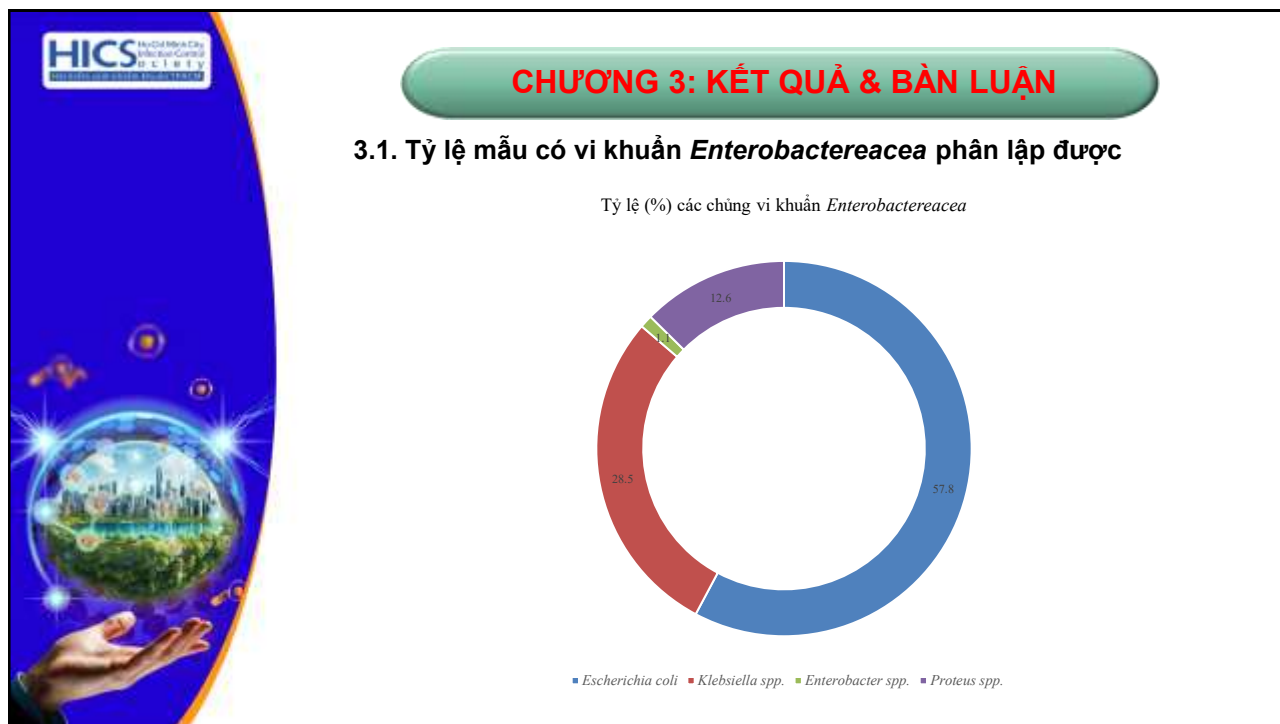


ĐỐI TƯỢNG, VẬT LIỆU VÀ PP NGHIÊN CỨU

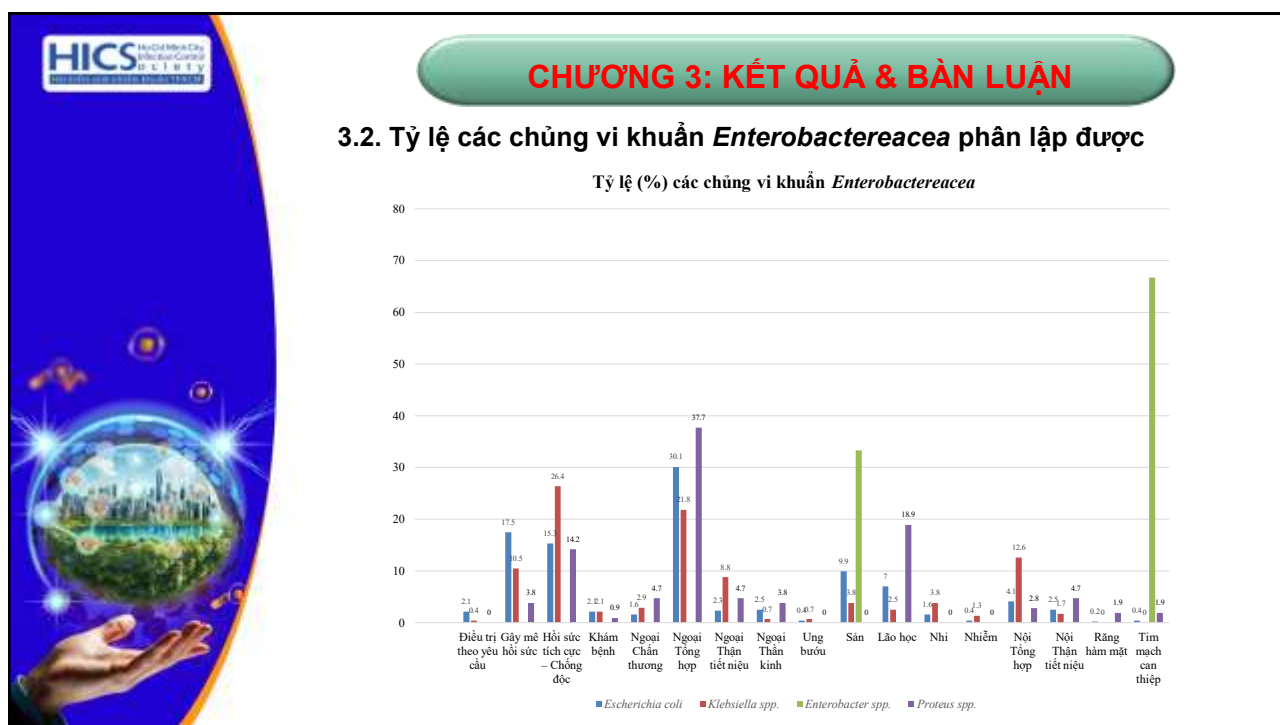
2.6. VẤN ĐỀ Y ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu này không vi phạm y đức, vì đối tượng chọn vào nghiên cứu là các vi khuẩn *Enterobactereacea* ở bệnh nhân viêm phổi và mẫu bệnh phẩm được thực hiện ở những bệnh nhân cần được nuôi cấy phân lập vi khuẩn và làm kháng sinh đồ điều trị tại bệnh viện. Nghiên cứu không thực hiện các thủ thuật có hại cho bệnh nhân. Mọi thông tin khác liên quan đến đối tượng đều được giữ bí mật. Nghiên cứu đã được thông qua Hội đồng Y đức của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận.

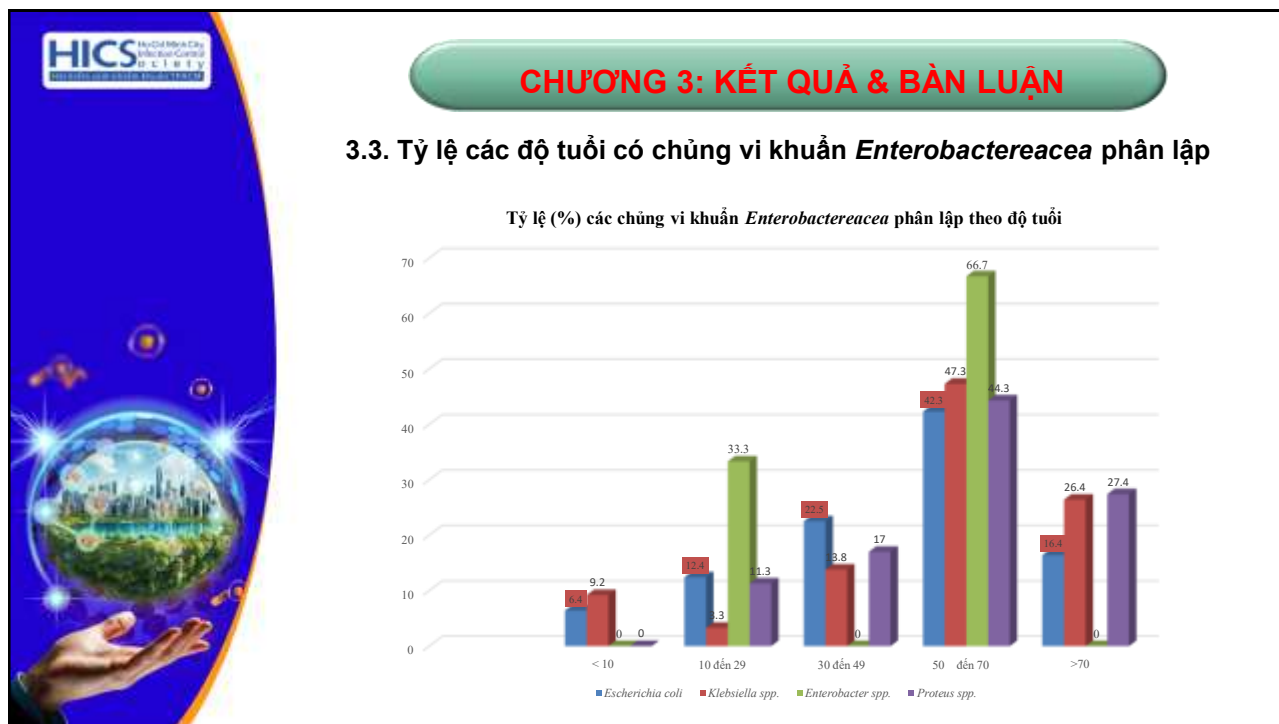
14



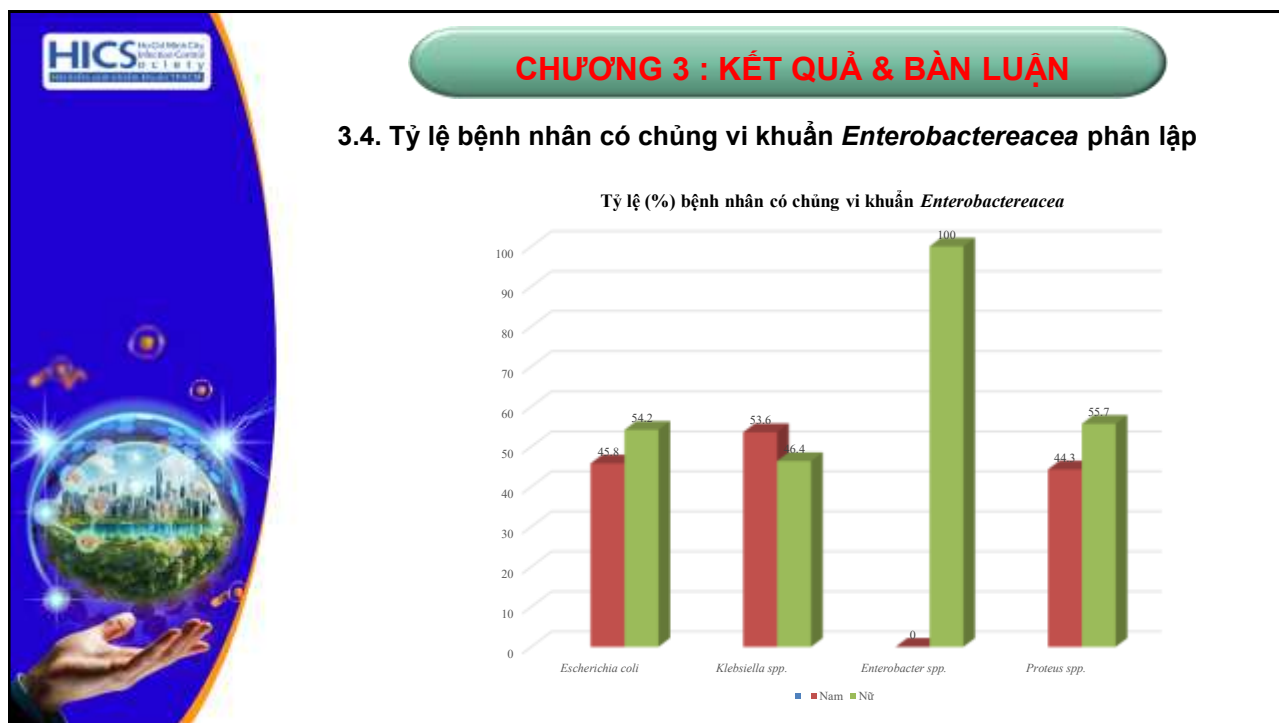
15



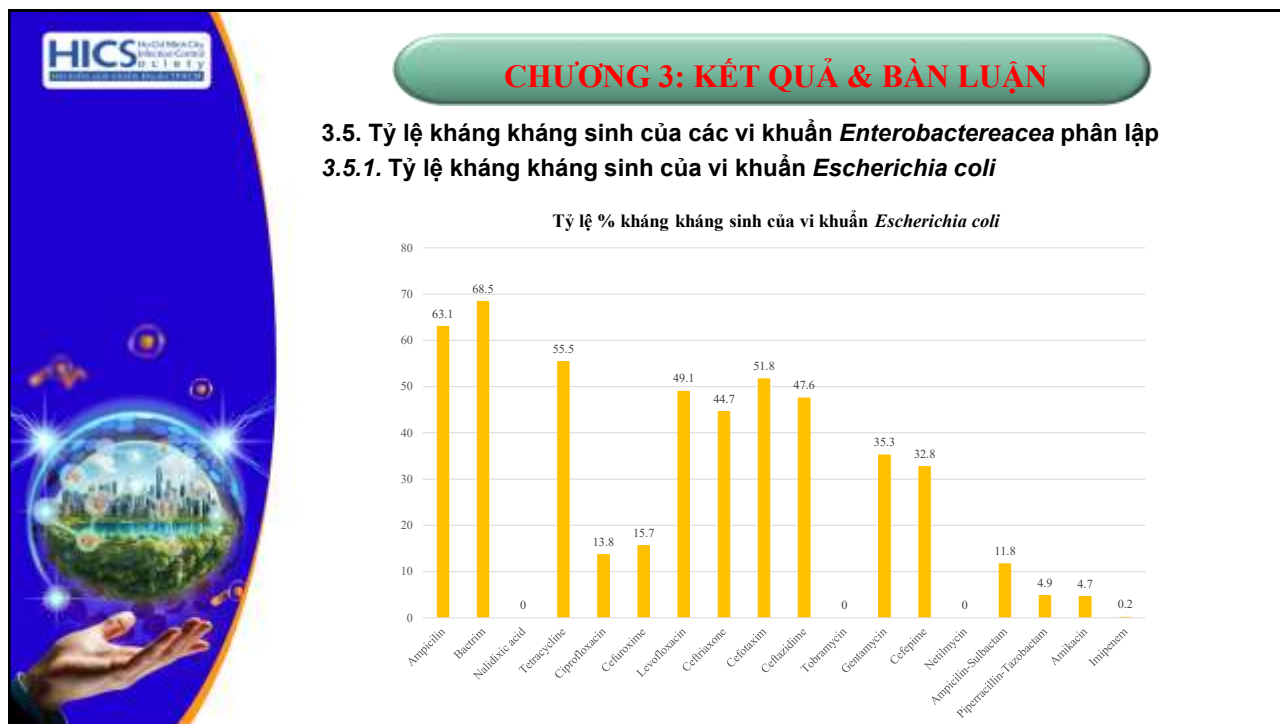
16



17



18



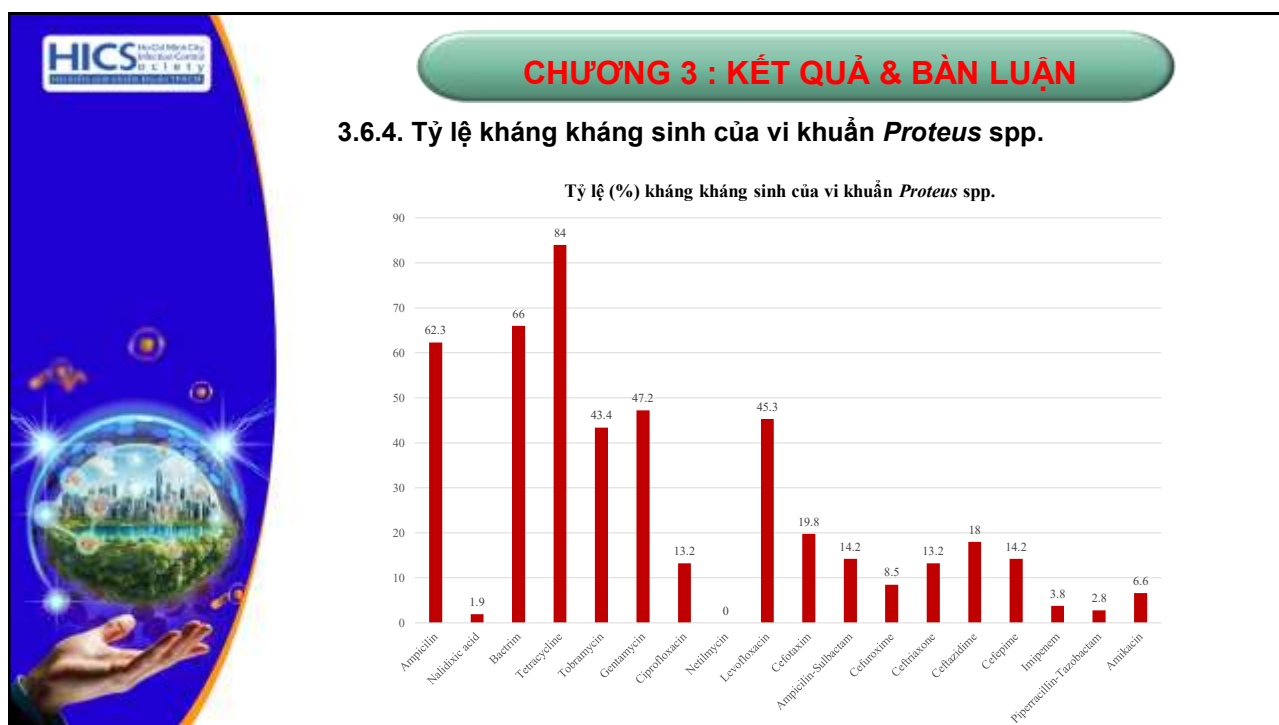
19



20



21



22



KẾT LUẬN

- Trong thời gian nghiên cứu, có 839 chủng vi khuẩn thuộc họ *Enterobacteriaceae* phân lập được *Escherichia coli* (57.8%).
- Tỷ lệ vi khuẩn *Escherichia coli* phân bố tập trung nhiều tại khoa Ngoại Tổng hợp (30.1%), *Klebsiella* spp. phân bố tập trung nhiều tại khoa Hồi sức tích cực – Chống độc (26.4%), *Enterobacter* spp. phân bố tập trung tại các khoa Tim mạch can thiệp (66.7%), Phụ Sản (33.3%), *Proteus* spp. phân bố tập trung nhiều tại khoa Ngoại Tổng hợp (37.7%).

23



KẾT LUẬN

- *Escherichia coli* phân bố chủ yếu theo các độ tuổi 50 đến 70 (42.3%); *Klebsiella* spp. phân bố chủ yếu theo các độ tuổi 50 đến 70 (47.3%); *Enterobacter* spp. phân bố chủ yếu theo các độ tuổi 50 đến 70 (66.7%); *Proteus* spp. phân bố chủ yếu theo các độ tuổi 50 đến 70 (44.3%).
- *Escherichia coli* phân bố ở Nam (45.8%), Nữ (54.2%); *Klebsiella* spp. phân bố ở Nam (53.6%), Nữ (46.4%); *Enterobacter* spp. phân bố 100% ở Nữ; *Proteus* spp. phân bố ở Nam (44.3%), ở Nữ (55.7%).

24



KẾT LUẬN

➤ *Escherichia coli* đề kháng với Bactrim (68.5%), Ampicilin (63.1%), Tetracycline (55.5%), Cefotaxim (51.8%). *Klebsiella* spp. đề kháng với Ampicilin (73.6%), Bactrim (71.1%), Tetracycline (56.5%). *Enterobacter* spp. đề kháng với Tetracycline (33.3%). *Proteus* spp. đề kháng với Tetracycline (84.0%), Bactrim (66.0%), Ampicilin (62.3%).

25



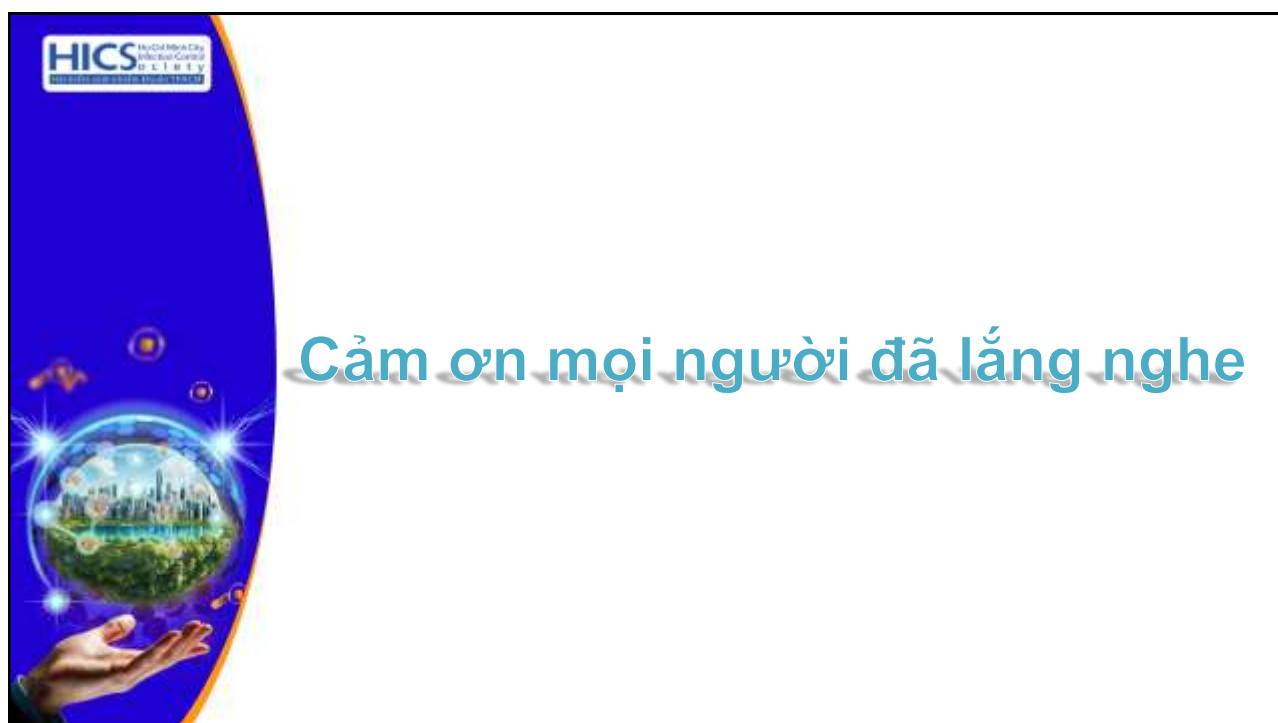
KIẾN NGHỊ

Cần chỉnh sửa, cập nhật bổ sung việc sử dụng kháng sinh ban đầu điều trị nhiễm vi khuẩn *Enterobacteriaceae* vào phác đồ điều trị để hỗ trợ nâng cao hiệu quả điều trị cho bệnh nhân.

26

CÁC BƯỚC TỔ CHỨC LÀM ĐỀ TÀI, KINH PHÍ			
Thời gian	Công việc	Kinh phí	Người thực hiện
10-2023	Bắt đầu thu thập mẫu	0	Nguyễn Vĩnh Nghi – Lê Huy Thạch – Nguyễn Huỳnh Như Ý
01-12-2023	Viết đề cương	0	Nguyễn Vĩnh Nghi – Lê Huy Thạch – Nguyễn Quang Trung
23 -30/12/2023	Trình đề cương	0	Nguyễn Vĩnh Nghi – Lê Thị Hoa – Nguyễn Thái Đăng Khoa
10/2023-9/2024	Thu thập số liệu Tổng hợp, chọn lọc số liệu Xử lý số liệu Viết các phần đề tài Tư vấn cho đề tài	0	Nguyễn Vĩnh Nghi Lê Huy THạch Nguyễn Quang Trung Nguyễn Thái Đăng Khoa Nguyễn Huỳnh Như Ý Lê Quốc Thắng Phạm Tô Tường Vy
10/2024	Tổng kết báo cáo	0	Nguyễn Vĩnh Nghi – Lê Quốc Thắng – Phạm Tô Tường Vy

27



28